

Số: 343/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 290/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Tuyết S, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1517 Toà nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số 58/1 Dốc Mơ 1, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Trương Tiến D, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Phòng 1517 Toà nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Tuyết S và ông Trương Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Ông bà có 01 con chung là Trương Q, sinh ngày 31/10/2010.

Ghi nhận sự thoả thuận của ông bà: Giao con chung là Trương Q cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 26/06/2025) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (gồm động sản + bất động sản):** Ông bà thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Ông bà thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- **Về án phí:** Bà Nguyễn Tuyết S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà S đã nộp theo biên lai số 0037372 ngày 04/06/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bà S được hoàn trả 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp; Ông D phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (GCNKH số 138 ngày 12/07/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy